

Lục Nam, ngày 31 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và mối quan hệ công tác của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp,
trực thuộc UBND huyện Lục Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ vào Nghị định 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Luật Bảo vệ Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013 năm 2013; Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNN-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện; Thông tư số 15/2015/TT-BNN&PTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 353/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định, biện pháp thi hành một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm - Dịch vụ kỹ thuật nông huyện Lục Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 112/HD-SNN ngày 22/01/2019 của Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn về Hướng dẫn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp trực thuộc UBND huyện, thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp – trực thuộc UBND huyện Lục Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận: 

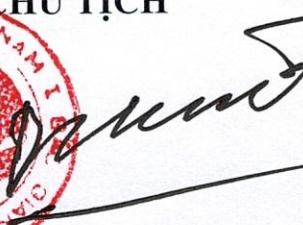
- Nhu Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Sở NN & PTNT tỉnh;
- Các chi cục: Trồng trọt & BVTV, Chăn nuôi & Thú y;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lưu VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị TW, tỉnh trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- LĐVP, CVVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Đặng Văn Nhàn



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, cơ cấu tổ chức và
mối quan hệ công tác của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật Nông nghiệp
trực thuộc UBND huyện Lục Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2019
của UBND huyện Lục Nam)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp (sau đây gọi tắt là Trung tâm) huyện Lục Nam là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của UBND huyện về tổ chức, biên chế và hoạt động; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc Sở và các cơ quan có thẩm quyền.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng.

3. Trung tâm có chức năng tham mưu giúp UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện công tác khuyến nông, công tác chuyên môn kỹ thuật, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tại địa phương; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về chăn nuôi, thú y (kể cả thú y thủy sản), nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, bảo vệ thực vật và tư vấn dịch vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động dịch vụ; chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; khuyến nông; vệ sinh an toàn thực phẩm; giống, vật tư kỹ thuật nông nghiệp; thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản; phân bón, thức ăn chăn nuôi ... Để phục vụ hàng năm của Trung tâm, trình UBND huyện phê duyệt hoặc theo nhu cầu của các tổ chức, cá nhân có hoạt động về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, vệ sinh môi trường nông thôn, công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật áp dụng công nghệ mới vào nông nghiệp và chương trình công tác khác được phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh cây trồng và dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện; thông báo kịp thời và

đề xuất chủ trương, hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng, chống trên địa bàn huyện; đồng thời, báo cáo về Chi cục chuyên ngành của tỉnh theo từng lĩnh vực quản lý. Xây dựng, duy trì hệ thống điều tra, phát hiện, cảnh báo, cơ sở dữ liệu và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cây trồng, dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện theo quy định.

4. Triển khai hướng dẫn các quy trình kỹ thuật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản áp dụng trên địa bàn huyện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

5. Triển khai thực hiện và ứng dụng, chuyển giao các đề tài khoa học - công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp đã được công bố trên địa bàn.

6. Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; xúc tiến thương mại; liên doanh, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

7. Thực hiện công tác dịch vụ khuyến nông, cung ứng và tư vấn sử dụng các giống cây trồng, con vật nuôi mới, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và thủy sản, vắc xin và các loại vật tư, trang thiết bị thuộc lĩnh vực phát triển nông, lâm nghiệp và ngành nghề nông thôn phục vụ người sản xuất.

8. Phối hợp kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất được cấp giấy chứng nhận VietGap trong trồng trọt, VietGap trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; các cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y, cơ sở chế biến, cơ sở an toàn dịch bệnh; kiểm tra, giám sát cấp tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững.

9. Phối hợp với các phòng chuyên môn của huyện trong công tác kiểm tra tổ chức thực hiện tái cơ cấu ngành; tổ chức thực hiện kế hoạch và tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản theo mùa vụ, hằng năm và giai đoạn của huyện. Phối hợp tổ chức xây dựng và hướng dẫn hoạt động của mạng lưới trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y.

10. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công bố dịch, công bố hết dịch hại trên cây trồng, dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật. Đề xuất UBND huyện biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch hại gây ra để khôi phục sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.

11. Tham gia với các phòng chuyên môn của huyện trong công tác kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và thanh kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

12. Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, thực hiện liên kết với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp, tư nhân để tổ chức mô hình trình diễn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng, con vật nuôi, giống thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi cho nông dân.

13. Tham gia với các cơ quan quản lý chuyên ngành, phòng chuyên môn của huyện trong công tác quản lý nhà nước về sử dụng và kinh doanh vật tư thức ăn chăn nuôi, thức ăn nuôi trồng thủy sản, giống vật nuôi, giống thủy sản, thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản; kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư phân bón, giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật nội địa; quy hoạch xây dựng cơ sở giết mổ tập trung và kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý giám sát về quảng cáo, hội thảo chuyên ngành về vật tư nông nghiệp trên địa bàn huyện.

14. Theo dõi, đánh giá, nhận xét các mô hình mới được khảo nghiệm, sản xuất thử, đề xuất công nhận giống mới, sản phẩm mới trong nông lâm nghiệp và thủy sản theo quy định.

15. Tham gia tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin khoa học, kỹ thuật, thông tin thị trường cho nông dân để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh.

16. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND huyện, Phòng Nông nghiệp&PTNT và cơ quan quản lý chuyên ngành của tỉnh theo quy định.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và UBND huyện giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp có 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc. Các phòng chuyên môn, gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Chăn nuôi - thú y; Phòng Trồng trọt - Khuyến nông. Phòng chuyên môn có Trưởng phòng và 01 Phó trưởng phòng.

a. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b. Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo quy định.

2. Biên chế

Biên chế viên chức của Trung tâm do Chủ tịch UBND huyện quyết định trong tổng số biên chế của UBND huyện được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm;

việc bố trí công tác đối với viên chức của Trung tâm trên cơ sở vị trí việc làm căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm; phẩm chất, năng lực, trình độ của viên chức.

Điều 4: Mối quan hệ công tác

Trung tâm chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của UBND, Chủ tịch UBND huyện; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT), các cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc Sở và các cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bắc Giang, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục chăn nuôi Thú y, Chi cục Thuỷ sản tỉnh Bắc Giang... Là mối quan hệ phối hợp thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông của tỉnh Bắc Giang, của Trung ương trên địa bàn huyện.

- Đối với Phòng Nông nghiệp và PTNT: Là quan hệ phối hợp trong công tác để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao theo quy định.

- Đối với các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp và các phòng ban khác: Là mối quan hệ phối kết hợp trong công tác khuyến nông trên địa bàn theo chương trình, kế hoạch, dự án của huyện đã được phê duyệt.

- Đối với UBND xã, thị trấn: Là mối quan hệ giữa đơn vị sự nghiệp với Chính quyền địa phương, là sự phối hợp, kết hợp trong quá trình triển khai công tác khuyến nông, công tác chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn; phối hợp Phòng Nông nghiệp – PTNT và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản, trồng trọt, bảo vệ thực vật và tư vấn dịch vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy định này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm; Phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn của từng viên chức trong cơ quan để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về UBND huyện để xem xét giải quyết, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
